



SON PHẢN NÀNG GEISHA ĐẤT PHÙ TANG

Bài và ảnh () Võ Quang Yên*



Cô geisha chơi đàn *shamisen* (trường phái *ukiyo-e* 1800)
tranh Wikipedia

Geisha hay *geiko* ở Kyoto là một cô gái Nhật Bản tinh tế cung hiến đời mình cho một ngành nghề ưu việt nghệ thuật truyền thống. *Geisha* (*gei* : nghệ thuật, *sha* : con người) là một bộ mặt trọng yếu của nền văn hóa Nhật Bản đồng hàng với *samurai* hay thầy tu. Cùng chung chia sẻ khối óc thẩm mỹ, chiều hướng hình thức, giá trị tinh thần, danh từ có thể dùng để chỉ định một nhân vật nghệ thuật. Họ sống trong một không gian nghệ thuật hoàn toàn kiểm chế, rất ngược đời là phương Tây thường ghép họ vào vòng gái điếm, trụy lạc. Thậm chí nhiều khách hàng còn đòi hỏi ở cô geisha một nghệ thuật có nguyên gốc đạo giáo như kỹ thuật cắm hoa *ikebana*, hay pha trà *chanoyu*. Từ thời khai trương thế kỷ XVII đến bây giờ cô geisha là người gây sinh động những buổi họp các nhà lãnh tụ ngân hàng, những nhà kinh tế, chính trị hay quân sự ưu tú. Làm bà

tùy tùng, geisha trình bày vẻ thanh lịch, tính khoáng lạc trong khăn mũ, kiểu tóc, hóa trang, y phục... Rất đông vào các thế kỷ XVIII, XIX, chỉ còn ước chừng 17.000 năm 1980, ngày nay họ còn ít hơn nữa, sinh sống cốt yếu ở Kyoto, trong các xóm Gion và Ponto-Cho và Tokyo. Vì vậy, hôm viếng Kyoto gặp được nhiều cô đi dạo phố một buổi chiều thật là may mắn cho tôi. Người ta bảo nhờ nhiều sách báo, những chương trình truyền hình tường thuật, thông báo tài liệu, những *blog*, *web* geisha phổ biến, số các cô gái trẻ học nghề đang bắt đầu tăng gia, được gọi *maiko* hay, ít nghe hơn, *hangyoku*, *oshakusan*. Năm 1965, Hội Phát triển Nghệ thuật và Âm nhạc Kyoto kiểm kê 65 *maiko* ở Kyoto, mười năm sau sụt xuống 28, qua những năm thập niên 90 thì giữ mức trung bình 60. Năm 2008 lần đầu tiên số *maiko* vượt quá 100 ! Thường các nàng *geisha* được liệt vào giới hoa và liễu, nghĩa là các cô phải tinh tế như chiếc hoa nhưng đồng thời bền chặt và mềm dẻo như cây liễu.



Quán trà *ochaya* mở ra năm 1712 ở các xóm ăn chơi đánh dấu bước đầu nghề *geisha*. Phát triển từ biến hóa chuyên ngành biểu diễn khôi hài giễu cợt *taikomochi* hay *hokan*, vai hề trước tiên chỉ là đàn ông có nhiệm vụ dùng nhạc, hát tiêu khiển những khách phòng trà. Cũng có những cô có học thức, văn hóa, họ đóng vai trò qua trong các triều. Mặc đồ đàn ông, họ được gọi *shirabyoshi* hay là *bach tany* tương đương với hóa trang đi đôi với một điệu múa chậm cung hiến thượng đế. Họ đội một cái mũ *tate-eboshi*, mang một thanh kiếm *tashi*, một cái quạt *kawahori*, một y phục hoàn toàn nam nhi (áo *hakama* đỏ, một

suikan trắng, một đỏ). Họ hát những bài phỏng theo những kinh Phật, có trống *tsuzumi* và sáo *fue* đệm. Có nhiều *shirabyoshi* nổi tiếng như cô Shizuka Gozen trở thành vai tuồng nhiều truyện. Sau một cuộc sống đầy sóng gió, cô kết thúc cuộc đời trong áo nữ tu sĩ *bhikhuni*. Vào khoảng 1750, một số phụ nữ nhảy vào ngành nghề, được gọi là *onna geisha* (đàn bà geisha) để phân biệt với phái nam nhi mang tên *otoko geisha* (đàn ông geisha), dần dần chiếm đa số và qua 1800 thì chỉ còn các cô nàng *geisha* độc nhất. Năm 1779, chính phủ Nhật Bản chính thức hóa nghề *geisha*, mở phòng *kenban* lập bản kiểm kê các cô và kiểm soát luật lệ : những cô *geisha* phải giới hạn hoạt động trong phạm vi nghệ thuật, chỉ những cô gái điếm có môn bài mới có quyền phục vụ khách hàng trong phạm vi rộng hơn. Để kiểm soát chặt chẽ các *geisha*, chính phủ còn thiết lập năm 1886 giá cả phân minh. Đến đầu thế kỷ XX, *geisha* được xem như là đứng hàng đầu thời trang đến nỗi vào khoảng những thập niên 20-30, nhiều *geisha* ăn bận theo lối Tây phương gọi là *dansu geisha*, nhưng phong trào sớm bị dập tắt. Trong thời kỳ đệ nhị thế chiến, những xóm ăn chơi bị đóng cửa, các *geisha* phải đi làm công nhân trong các xưởng máy, đến 1945 mới được phép mở lại. Năm 1957, các hộp điếm hoàn toàn bị cấm, như vậy dân chúng phân biệt rõ ràng *geisha* vẫn còn có phép tiếp tục hoạt động. Cùng lúc, nhiều đạo luật mới về trẻ con và giáo dục bắt buộc cấm các cô gái ghi tên thành *maiko* trước mười lăm tuổi.



Y phục các cô *geisha* cốt yếu là một cái áo *kimono* lụa cổ hở xuống tận lưng gọi là *obebe* theo thổ ngữ Kyoto. Màu sắc áo thay đổi tùy mùa nhưng cũng dựa theo tuổi tác : sặc sỡ khi *geisha* còn trẻ, lớn lên thì các cô thường chọn màu sắc kín đáo hơn. *Kimono* dày mỏng thay đổi tùy theo thời tiết : mùa hạ một chiếc áo *ro the* lụa, mùa thu áo *hitoe* lụa không lót, mùa đông áo *awase* lót lụa kép. Sau lưng, trên chiếc thắt lưng lụa rộng, một cái nút *obi* hình thềm thay đổi tùy tuổi tác *geisha* : những cô đứng tuổi thắt một cái “nút trống” *taiko musubi*, còn những cô *maiko* mang một cái “nút đuôi dài” *darari obi* nhiều thước, trên cao đến bả vai, dưới thòng xuống tận đất. Chiếc nút trên lưng này phân biệt *geisha* với những gái mại dâm thượng hạng *oiran* và các loại gái điếm khác thường mang nút đằng trước để dễ tháo ra thắt lại nhiều lần trong ngày. Mặc một cái *kimono* rất phức tạp vì tất cả các *kimono* đều dài giống nhau, mỗi một cô phải biết xếp vạt áo cho vừa thân mình. Vì vậy có nhiều cô cậy một người trang phục chuyên môn giúp. Những *kimono* được may và vẽ bằng tay nên giá rất đắt, một cái đẹp giữa 5000 và 6000 euro. Ngoài những *kimono* mặc hằng ngày, các nàng *geisha* còn có một y phục ngày lễ *kurotomesode* toàn một màu đen với năm huy hiệu *kamon*. Dưới *kimono*, các cô mặc một áo lót “phủ háng” *koshimaki*, thật ra là một mảnh vải quấn quanh háng nhuộm một phối hợp màu sắc hài hòa với *kimono* phô ra ở hai điểm : ở mắt cá khi các cô vén *kimono* tiến bước và ở cổ áo, màu đỏ cho *maiko* và trắng cho *geisha*, khâu mỗi sáng và tháo mỗi tối để giặt cho sạch. Các cô mang tất *tabi* và guốc gỗ *geta*.



Geisha và nhất là *maiko* rất chú trọng về mặt trang điểm. Khuôn mặt phủ phấn trắng trên một lớp dầu *bintsuke-abura* : nàng dùng một bàn chải tre để thoa và một miếng bọt biển để lau phấn thừa. Trước kia, phấn có chứa chì nên nhiều *geisha* lớn tuổi thường hay ta thán về những chứng trên da. Ngày nay phấn được chế tạo bằng bột gạo. Đặc biệt phía sau cũng có thoa phấn và áo hở rộng cho thấy cổ trắng tận lưng, tiết lộ một húng đục tinh vi, một nỗi vui cho kẻ am hiểu nghệ thuật ăn chơi. Xem như một điểm gợi tình, gáy là một cổ trắng bột, nổi trội ở trên là màu đỏ áo lót *kimono*, bảo đảm mức thành thực của nàng *geisha*. Má, mắt, môi thì tô son hồng, đỏ. Lông mày và xung quanh mắt có đường kẻ đen với một thổi than *khôl*. Hóa trang là một kỹ thuật tế nhị nên các *maiko* thường cậy bà chủ “mẹ” *okasan* hay người chuyên nghiệp giúp sức, nhưng dần dần họ phải tập tữ làm lấy. Các cô *geisha* quá tam tuần hết cón hóa trang, trừ khi có cơ hội đặc biệt. Tóc các nàng được quán thành búi truyền thống Nhật Bản. Thực hiện ở tiệm hót tóc chuyên nghiệp, các búi này thường được giữ một tuần lễ. Ban đêm, để búi tóc khỏi bị dẹp, khi nằm ngủ các cô phải đặt đầu lên một cái gối sành *takamakura*. Khi thực hiện các búi, trước kia người thợ phải kéo mạnh những sợi tóc nên về già các cô thường hay bị sỏi. Hiện tượng này ngày nay đang mất dần vì các *maiko* vào nghề trẻ và nhất là các *geisha* mang bộ tóc giả. Búi tóc các *maiko* được gọi là “đào chẻ” *momoware* vì là cắt đôi, ở giữa có gắn vào một mẫu lụa đỏ. Búi tóc *marumage* các *geisha* thường được cài vào những chiếc lược có hoa văn cùng những kẹp tóc *kanzashi*. Các nàng sống trong những xóm riêng biệt gọi là “thành hoa” *hanamachi*. Có tiếng nhất ở Kyoto là những xóm Gion và Ponto-Cho. *Geisha* phải trực thuộc một “nhà” *okiya* nhưng không phải bắt buộc cư trú ở đây. “Nhà” *okiya* được cấu tạo như một gia đình, đàn ông ít có quyền vào, gia chủ là một bà “mẹ” *okasan*, những cô lớn tuổi xem như là “chị” *oneesan* các em trẻ. “Nhà” *okiya* truyền chuyển theo luật thừa kế : một cô hoặc là con đẻ “mẹ” *okasan* hoặc là một *geisha* rành nghề được chỉ định làm người thừa kế *atotori*, lương bổng khá hơn và có khả năng trở thành “mẹ” *okasan* trong tương lai.



Ngày nay, *geisha* có quyền chọn lựa : trú ngụ ngay trong “nhà” *okiya* thì có phòng ngủ và phát áo *kimono* nhưng lương bị khấu đi một phần ; ở riêng ngoài thì giữ toàn lương tuy phải tự thanh toán mọi chi phí phòng ở, áo quần, nhưng vẫn luôn trực thuộc “nhà” *okiya*, làm việc ở đây và đóng góp một số tiền. Dù chọn lựa cách nào, cô *geisha* cũng sống chung trong cộng đồng “thành hoa” *hanamachi* và tuân theo tục lệ : khi có cơ hội quan trọng *mizuage* ví như khi nhập *maiko*, khi từ *maiko* trở thành *geisha*,.. cô phải đi quanh “thành hoa” thông báo tin vui cho các chủ nhân các “nhà” *okiya* cùng biếu tặng quà cáp. Thường lệ “nhà” *okiya* của *geisha* cũng tổ chức một buổi lễ nhân dịp đó. *geisha* liên hệ với nhau như trong một dòng dõi : một *maiko* phải có một *geisha* lớn hơn làm “chị” *oneesan*, cô này có phận sự dìu dắt, tìm giùm khách hàng nhưng cũng chia sẻ phần nào thù lao của cô em. Hai chị em kết nghĩa với nhau qua một buổi lễ *san san ku do* cùng nhau uống ba cốc rượu *sake*. Lễ này cũng thường thấy trong các đám cưới truyền thống. Sau đó cô em có quyền chọn một tên *geisha* qua sự chỉ dẫn của “chị” *oneesan*, thường lấy tên cùng gốc, ví dụ tên cô chị *Ichiume* thì ra tên cô em *Ichigiku*. Khi *geisha* muốn ra khỏi “nhà” *okiya* hay muốn kiếm nhiều tiền hơn, cô cần có người bảo trợ *danna*, thường là một người nhiều quyền thế, giàu có, biếu nhiều quà tuy phải trả tiền thù lao như mọi người. Hai người liên hệ với nhau sau một buổi lễ *san san ku do*. Thường chính “nhà” *okiya* chọn *danna* cho *geisha* trên căn bản uy thế và giàu sang. Trước kia, tuy không chính thức, *geisha* và *danna* có thể có quan hệ tình ái với nhau. Nếu *geisha* có quan hệ với người khác thì phải kín đáo vì thanh danh của “nhà” *okiya* rất phụ thuộc thái độ của các *geisha*. Trên nguyên tắc *geisha* sống độc

thân, cô nào lấy chồng thì bỏ nghề *geisha*. Nhân đây cô phải tổ chức một lễ chia tay *hiki-iwai*, biếu tặng cháo *kanji* cho ‘chị’ *oneesan* và ‘mẹ’ *okasan*.



Thường *geisha* được luyện tập từ thuở nhỏ. Lớn lên, em gái nhà nghèo được bán vào các ‘nhà’ *okiya* để được tiếp tục huấn luyện. Trong suốt thời gian tuổi trẻ, cô làm người giúp việc rồi phụ tá để bồi thường chi phí đào tạo. Sống chung trong ‘nhà’ *okiya*, cô phụng sự các *geisha*, chăm lo y phục cho họ, đưa đón khi cần, nhưng đồng thời cũng xem xét cử chỉ, học hỏi điệu bộ. Thời gian tập sự này kéo dài nhiều năm. Theo truyền thống cô gái vào nghề từ ‘ngày thứ sáu, tháng thứ sáu, năm thứ sáu’ nhưng có nhiều em bắt đầu sớm hơn. Ngoài cách thức cư xử, nghi lễ xã giao, các cô phải học sử dụng một loạt đàn. *Shamisen* là chiếc đàn ba dây tiêu biểu *geisha* như ông sáo. Trống thì có ba loại truyền thống : *tsutsumi* mang trên vai, *okawa* đặt trên đùi, *taiko* lớn nhất để bên cạnh, dùng dùi để gõ. Nhạc các đàn không có ghi thành bản đàn bè và cô *geisha* phải học thuộc lòng. Những nghi lễ chế trà *chanovu*, cắm hoa *ikebana* cũng nằm trong chương trình tập luyện. Trong cuộc biểu diễn của *geisha*, các điệu múa truyền thống đặc biệt buộc các cô *geisha* phải có tư thế duyên dáng, yêu kiều, điệu bộ dẻo dăng, mềm mại, dáng dấp lịch sự, thanh nhã và nhất là có khả năng lôi cuốn, hấp dẫn. Kỹ thuật các điệu múa quan trọng rất khó đạt được nên thường chỉ những cô trẻ đẹp, phú bẩm, có khiếu nhất mới được hướng vào chuyên ngành nghệ thuật này. Thời gian học nghề khá dài, ít nhất cũng một năm. Còn nhỏ, các em ngày đi học ở trường, tối theo các ‘chị’ *oneesan* dự các

buổi lễ, chăm chú nhìn học theo lối *minarai*, nghĩa là “học bằng quan sát”. Những em học trò trẻ măng này mang tên *shikomiko* có nghĩa là “geisha tập sự” trước khi trở thành *maiko*. Các em học cách bận *kimono kitsuke*, chơi nhiều trò (như uống rượu nhiều!), kỹ thuật trò chuyện, nói chung nghệ thuật tiêu khiển khách hàng, từ đây kiến thức văn hóa cũng rất cần thiết.



Hết thời gian tập sự, khi trở thành *maiko*, các cô mới bắt đầu đi theo *geisha* trong những buổi tiếp tân hay tiệc tùng. Các “chị” *oneesan* tiếp tục khuyên bảo, hướng dẫn và chia một phần thù lao của cô em nhưng thời gian này ngày nay rút ngắn lại vì *maiko* sớm trở thành *geisha* khi bước qua tuổi thiếu nữ. Vào lúc này một buổi lễ chính thức “đổi cổ áo” *erikae* được long trọng tổ chức: cổ đỏ *maiko* được thay thế bằng một cổ trắng *geisha* kiên tín. Theo truyền thống, sau đó cô tân *geisha* được đưa ra đấu giá. Thường giá rất cao nên chỉ có những nhà kỹ nghệ giàu mới đoạt được. Nên biết là vào thời đại Edo, trình tiết được bán vào tuổi 14! Qua những năm thập niên 50, tục lệ vẫn còn thịnh hành nhưng tuổi *geisha* nâng lên 18. Ông bảo trợ *danna* không chỉ “mua” *geisha* đêm đầu tiên mà còn có thể nhiều đêm trong luôn một năm chẳng hạn. Cũng có ông đã có gia đình thì “mua” vì cảm phục chứ không vì tình ái. Ngày nay, các cô gái ít vào “nhà” *okiya* khi còn trẻ. Họ nhập nghề *geisha* muộn hơn, vào tuổi 17-18, nhất là ở Tokyo. Thời gian học tập vẫn lâu như xưa. Trên nguyên tắc từ trước không thay đổi, *geisha* không phải gái điếm mà là một cô phục vụ, một cô tùy tùng tinh tế, không buộc có quan hệ tình ái với khách hàng. Công việc chính

của cô là tiếp khách trong những đám tiệc *zashiki* ở quán trà *ochaya* hay ở quán ăn truyền thống *ryotei*. Để tiêu khiển, tùy khách và tùy trường hợp, các cô vũ nữ *tachikata* hay *odoriko* nhảy múa, các cô nhạc công *jikata* đánh đàn hay chỉ trò chuyện, các cô *geisha* phục vụ trong những trò chơi đông người,...Không phải ai cũng có thể lại dự *zashiki* : ngoài túi tiền cần thiết, khách còn phải thành thạo thuật *geisha-azobi*, vui chơi với các *geisha*. Sau tiệc, ngoài tiền trả cho quán, khách phải trả tiền cho cô *kenban* để phân phát cho các *geisha*. Trong trường hợp khách không chịu trả thù lao thì quán phải ứng ra trả thế, vì vậy thường quán chỉ mở cho những khách quen hay được những khách được tin cần giới thiệu. Tiền thù lao mang một tên thơ mộng “bạc-hoa” *o-hana* hay *hanadai* tương ứng với thời gian tiệc *zashiki*. Cô *maiko* chỉ nhận được một phần nửa *hanadai*.



Một hoạt động khác của những *geisha* là biểu diễn ở các đại hội liên hoan nhảy múa. Những đại hội có tiếng nhất Kyoto là Kamogawa Odori (Điệu múa sông Kamo) ở Ponto-Cho và Miyako Odori (Điệu múa Kinh đô) ở Gion. Điệu thứ nhất bắt đầu từ năm 1871 ở cuộc Triển lãm Quốc tế Kyoto, điệu thứ nhì năm 1872 và ngày nay còn tiếp tục mỗi năm hai lần vào tháng 5 và tháng 10, chỉ ngưng trong thời gian chiến tranh vào lúc các “nhà” *okiya* đóng cửa. Trong các đại hội này, các *geisha* không chỉ trình bày những điệu nhảy truyền thống mà còn tuồng hát *kabuki*, đặc biệt cùng điệu Kamogawa Odori. Họ không được trả tiền thù lao mà còn bỏ nhiều tiền, lắm khi vay mượn, để cấp kinh phí đại hội vì đối với một cô *geisha* vũ nữ *odoriko*, dự một đại hội liên hoan là một dịp gây thêm uy thế cho mình. Dễ hiểu là cô này không còn trẻ, ít nhất cũng vào tuổi tam tuần. Về số lượng *geisha*, Tokyo đứng thứ nhì ở Nhật Bản. Tokyo cũng có nhiều “thành hoa” *hanamachi*. Những “thành hoa” có tiếng nhất là Shinbashi, Asakusa, Mukōjima, Kagurazaka, Akasaka. Akasaka là một *hanamachi* rất nổi

tiếng nhưng cũng rất đắt và, cũng như Kyoto, có đại hội liên hoan nhảy múa gọi là Azuma Odori. Ở Tokyo, chữ *geisha* thường được ghép với *gyoku* (nữ trang) hơn là *hana* (hoa), thù lao được gọi “đồng tiền-nữ trang” *gyokudai*. Những cô học nghề thì mang tên “phân nửa nữ trang” *hangyoku* vì các em chỉ được trả phân nửa tiền thù lao. Trái với ở Kyoto, các *geisha* ở Tokyo phần lớn trú ngụ ngoài “thành hoa” *hanamachi* tuy theo luật lệ vẫn phải thuộc một “nhà” *okiya*. Trong thực tế, “nhà” *okiya* chỉ là nơi tiếp xúc hẹn hò, nơi gửi gắm đồ đạc như chẳng hạn *kimono*. Cô *geisha* có tiếng nhất là **Kiharu Nakamura**, con của một ông bác sĩ, không chịu ở trong thành hoa, quán trà. Giỏi Anh ngữ, thi hứng của Jean Cocteau, Charlie Chaplin, cô là tác giả một chục cuốn sách, cuốn hay nhất, *Ký ức của một geisha ở Tokyo* được dịch ra 8 sinh ngữ. Cô là người phụ nữ Nhật Bản đầu tiên có bằng lái máy bay. Năm 1956, cô qua Hoa Kỳ dạy nhạc và các điệu múa truyền thống. Cô cũng làm tham vấn cho nhiều vở hát *opéra* như *Bà Butterfly* của Puccini, thuật lại cuộc sống và tự tử của cô *geisha* yêu tha thiết một người Mỹ.



Kiharu Nakamura



Fiona Graham – Sayuki

Một cô người nước Úc tên **Fiona Graham** đến Nhật Bản trong một chương trình trao đổi đại học năm 15 tuổi. Sau vài năm học tâm lý học ở Viện đại học Keio tại Tokyo, cô đậu bằng tiến sĩ nhân loại học văn hóa ở Viện đại học Oxford. Giám đốc nhiều chương trình truyền hình ở các đài NHK, National

Geographic, Channal 4, BBC, thành thạo văn hóa Nhật Bản, cô giảng dạy ở Viện đại học Keio, giảng viên ở Viện đại học Waseda tại Tokyo. Năm 2007, chỉ sau một năm tập sự, cô chính thức trở nên *geisha* đầu tiên phương Tây mang tên Sayuki ở “thành hoa” Asakusa. Năm 2010, cô nhận một học bổng *The Endeavour* của bộ Giáo dục Úc để khảo cứu về *geisha* nhưng không thấy công bố kết quả. Thiếu thời gian đào tạo, không theo đúng luật lệ *geisha*, năm 2011 cô ra khỏi “thành hoa” Asakusa nhưng vẫn tiếp tục biểu diễn trong vài buổi tiệc và mở hàng bán *kimono*. Cô được xét xử là một phụ nữ không có thái độ đứng đắn của một *geisha*. Còn về nghệ thuật thì các nhà thiện nghệ đánh giá cô nghệ sĩ ngoại lai, trí thức, hết còn trẻ, này chưa đạt mức cao. Dù sao sự kiện cô *geisha* ngoại quốc chứng minh ngành nghề *geisha* mất độc quyền một nghệ thuật độc đáo đến nay dành cho phụ nữ Phù Tang, một việc tốt hay một điều đáng tiếc? Khi xem trong phim ảnh các cô gái Nhật Bản nhảy điệu *french cancan*, tôi cảm thấy thiếu thẩm mỹ không so được với mấy cô vũ nữ chân dài dầy đặc ở các rạp Folies Bergère hay Moulin Rouge tại Paris. Cũng như ở bên ta, khi các cô không phải người địa phương đứng ra ngâm sa mạc, hát vọng cổ, nhất là hò Huế quê tôi thì tôi thường thấy thiếu bản chất chân thật trong giọng nói dù biểu diễn khéo léo, tài tình...

(*) ảnh chụp một buổi chiếu sương mù ở Kyoto năm 1998



Thành Xô 2018

Đọc thêm (trên internet)

-Geish- Wikipédia, <https://fr.wikipedia.org/wiki/Geisha>

-Qu'est-ce qu'être geisha ? | Vivre le Japon.com <https://www.vivrelejapon.com/a-savoir/comprendre-le-japon/metier-geisha> 15.3.2017

-12 choses que vous ignorez sur les geishas www.nipponconnection.fr / 12-choses-que-vous-ignorez-sur-les-geishas 30.04. 2015

-Les geishas - Ici-Japon

www.ici-japon.com / Découverte du Japon - Culture et traditions japonaises

-La Geisha - Fémina, mythes de la Femme feminaweb.free.fr/geisha.htm

-Le rôle confus des Geisha - Kanpai

<https://www.kanpai.fr> / Culture japonaise / Arts japonais et Histoire

-Savez-vous reconnaître une geisha, d'une maiko, d'une geiko? Geisha, une vie de renoncements au nom de la culture japonaise fascinant-japon.com/geisha-maiko-geiko-difference/ 27.01.2018